

PHỤ LỤC 1
Về xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm
(kèm theo Công văn số: 1964 /UBND-KTTH ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT. Lĩnh vực	Hạn chế, khuyết điểm	Đơn vị, địa phương thực hiện
1. Về lĩnh vực nông, lâm, thủy sản	- Việc giao chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) tại một số địa phương⁽¹⁾ chưa phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và nhu cầu thực tế của người dân. - Việc triển khai chủ trương cải tạo vườn tạp thiếu đồng bộ, còn lúng túng, chưa thống nhất trong việc hướng dẫn và triển khai thực hiện, dẫn đến kết quả đạt được chưa cao. - Công tác tham mưu, hướng dẫn thực hiện nội dung “Trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng” chậm, chưa đúng theo Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), dẫn đến các địa phương gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và không giải ngân được nguồn vốn thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số. - Về chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng: Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) diện tích rừng trồng vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tuy nhiên theo báo cáo của các địa phương, hiện nay không còn quỹ đất, diện tích không tập trung, nhỏ lẻ, rải rác, manh mún, cây giống không kịp thích ứng, tỷ lệ cây sống rất thấp⁽²⁾, người dân chưa tích cực trong công tác chăm sóc rừng trồng, điều kiện kinh tế khó khăn không tự bỏ kinh phí để thực hiện việc trồng dặm đối với diện tích cây chết. - Việc chuyển mục đích sử dụng rừng đối với các dự án đã được cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác còn chậm⁽³⁾.	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan
2. Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cơ bản đạt và vượt dự toán trung ương giao, tuy nhiên nguồn thu tiền sử dụng đất không đạt dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao <i>(trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất, bán tài sản, cho thuê đất được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu đến thời điểm hiện nay chưa phát sinh nguồn thu)</i> .	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Chi Cục Thuế khu vực XIV và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan, đơn vị được

(1) Huyện: Ia H'Drai; Tu Mơ Rông; Kon Plông; Ngọc Hồi.
(2) Xã Đăk Sao (Tu Mơ Rông), xã Đăk Dục (Ngọc Hồi), tỷ lệ sống đối với diện tích trồng rừng năm 2021, 2022 dưới 50%, hiện chưa được khắc phục.
(3) Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; Dự án Cùm hồ Đăk Rô Gia - Ia Tun.

		giao chủ trì các dự án khai thác quỹ đất, bán tài sản, cho thuê đất
	- Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục tại một số địa phương chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên. Việc quy định tỷ lệ phần trăm kinh phí chi thường xuyên dành cho sửa chữa nhỏ trong cơ sở giáo dục công lập⁽⁴⁾ là chưa phù hợp. - Hiện nay, một số địa phương còn nợ kinh phí chi trả các chế độ, chính sách (<i>nợ từ năm 2021</i>) cho các đối tượng là công chức, viên chức, học sinh và các đối tượng khác công tác, học tập tại các thôn đặc biệt khó khăn thuộc các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới chưa có nguồn chi trả. - Một số địa phương⁽⁵⁾ chưa phân bổ, giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ cho các đơn vị dự toán, còn tập trung tại ngân sách huyện, chỉ thực hiện phân bổ, giao chi tiết cho các đơn vị dự toán khi phát sinh nội dung, nhiệm vụ chi, đối tượng thụ hưởng,... là chưa phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. - Công tác lập dự toán nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo chặt chẽ, quá trình thực hiện phải trình cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. - Việc lập, thẩm định, phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá đặt hàng tại một số đơn vị sự nghiệp công lập⁽⁶⁾ chậm, các đơn vị gặp khó khăn trong thực hiện cơ chế tự chủ. - Một số địa phương⁽⁷⁾ chưa bố trí nguồn kinh phí để thực hiện duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường giao thông, công trình thủy lợi trên địa bàn do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý.	Các sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
	- Việc cơ quan thuế hướng dẫn ⁽⁸⁾ áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai sau ngày 01 tháng 8 năm 2024 là chưa phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và tình hình thực tế.	Chi Cục Thuế khu vực XIV chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

⁽⁴⁾ Một số cơ sở giáo dục tại huyện Kon Plông dành 25% kinh phí chi thường xuyên cho sửa chữa nhỏ.

⁽⁵⁾ Huyện: Ngọc Hồi; Kon Plông.

⁽⁶⁾ Giá nước sinh hoạt tại huyện Ia H'Drai; giá dịch vụ thuộc các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập;....

⁽⁷⁾ Thành phố Kon Tum...

⁽⁸⁾ Văn bản số 1403/CTKTU-NVDTPC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Cục thuế tỉnh về việc xử lý hồ sơ đất đai kể từ thời điểm Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành.

3. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công	- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là nguồn vốn năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân. Trong đó, nhiều dự án đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh Kon Tum có tỷ lệ giải ngân dưới 20% <i>(theo số liệu Bộ Tài chính tại Văn bản số 10657/BTC-ĐT ngày 04 tháng 10 năm 2024)</i>. - Công tác lập, phê duyệt quyết định đầu tư dự án đầu tư công còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ phân bổ vốn đầu tư⁽⁹⁾. - Tiến độ triển khai thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất vẫn còn chậm, chưa phát sinh nguồn thu, dẫn đến nhiều dự án đầu tư công bố trí vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất chưa thể triển khai thực hiện.	Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư
	- Việc phân cấp, giao nhiệm vụ đơn vị chủ đầu tư cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia là chưa phù hợp⁽¹⁰⁾. - Một số địa phương⁽¹¹⁾ lập và triển khai kế hoạch đầu tư công hàng năm chưa đảm bảo quy định <i>(chưa phân bổ chi tiết kế hoạch vốn; dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt vẫn đưa vào kế hoạch đầu tư công)</i>. - Một số tuyến đường nội thị trên địa bàn thành phố Kon Tum đã được đầu tư, nâng cấp, sửa chữa vỉa hè, hệ thống thoát nước, tuy nhiên vẫn xảy ra tình trạng ngập cục bộ tại một số vị trí, chưa được khắc phục triệt để. - Việc thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách tỉnh phân cấp, hỗ trợ cho các huyện, thành phố còn chậm, nhất là nguồn vốn hỗ trợ phát triển hợp tác xã⁽¹²⁾.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
4. Về công tác sắp xếp, xử lý tài sản công	Công tác quản lý nhà nước về rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản công vẫn còn chậm, chưa xử lý dứt điểm; nhất là việc đấu giá tài sản công, cho thuê nhà đất các trụ sở của các Sở, ban ngành đã di dời, còn tồn tại qua các năm; Chậm xử lý tài sản công hư hỏng, hết khấu hao.	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, đơn vị được giao chủ trì các dự án khai thác quỹ đất, bán tài sản, cho thuê đất
	Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số cơ sở giáo dục công lập còn hạn chế, nhất là trang thiết bị máy móc công nghệ thông tin. Việc đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị dạy học thiếu chặt chẽ, đồng bộ.	Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân

⁽⁹⁾ Dự án: Chuyển đổi, triển khai hệ thống mạng, bảo mật internet IPv6 và hệ thống phân giải tên miền DNSSEC tỉnh Kon Tum; Đầu tư hệ thống trang âm, thiết bị phim trường văn nghệ;....

⁽¹⁰⁾ UBND huyện Ngọc Hồi giao UBND một số xã là chủ đầu tư xây dựng trường THCS trên địa bàn các xã.

⁽¹¹⁾ Huyện Kon Plông.

⁽¹²⁾ Huyện: Ia H'Drai; Ngọc Hồi; Tu Mơ Rông; Kon Plong; thành phố Kon Tum.

		dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác liên quan
5. Về công tác quy hoạch xây dựng; tài nguyên, khoáng sản; công tác bảo vệ môi trường; bồi thường hỗ trợ tái định cư	- Tình hình đấu giá, cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản các điểm mỏ khoáng sản đã được quy hoạch còn chậm, nhất là các điểm mỏ đất san lấp. - Công tác quản lý nhà nước về môi trường còn nhiều tồn tại, hạn chế, tình trạng gây ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh ở một số địa phương chưa được xử lý dứt điểm, gây bức xúc trong nhân dân, nhất là các nhà máy chế biến mùn cao su, trại chăn nuôi heo; tình trạng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt; tình trạng lấn chiếm, sử dụng bãi bồi lòng sông, suối để tập kết khoáng sản, đổ thải;... - Chưa xử lý, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của Thanh tra trong việc quản lý, sử dụng đất đai trong lĩnh vực thu hút đầu tư (ngoài ngân sách nhà nước) trên địa bàn huyện Kon Plông <i>(theo Kết luận số 3337/KL-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kết luận số 09/KL-STNMT ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)</i>.	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan
	- Công tác lập, phê duyệt quy hoạch vùng huyện tại các địa phương còn chậm, thiếu đồng bộ, chủ yếu dừng lại ở bước lập và phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, ảnh hưởng đến tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm chậm triển khai các dự án đầu tư công, dự án thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. - Chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư vào cụm công nghiệp, tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp đạt thấp.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
	- Tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh còn chậm, gặp nhiều vướng mắc, khó khăn, không thể triển khai đầu tư xây dựng; công tác xác định, phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường còn chậm.	Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị chủ đầu tư
6. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội	- Nhiều đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập gặp khó khăn trong việc thực hiện chỉ tiêu hợp đồng lao động được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND về số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế năm 2023. - Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tại các trường, lớp học còn hạn chế, chưa đảm bảo quy định. Số phòng học tạm, phòng học bán kiên cố ở các cấp học còn nhiều. - Nguồn kinh phí chi thường xuyên của các trường phổ thông nội trú, bán trú chưa đảm	Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác liên quan

	bảo, gặp khó khăn trong việc hợp đồng nhân viên cấp dưỡng (như: Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh đang sử dụng kinh phí của chính sách đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc quy định tại Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009).	
	- Việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc, như: một số nội dung chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể⁽¹³⁾; một số nội dung, đối tượng không thuộc đối tượng thụ hưởng sau khi Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn cụ thể⁽¹⁴⁾; kinh phí sự nghiệp bố trí cho nhiều nội dung, hoạt động quá lớn, trong khi nhu cầu, đối tượng thụ hưởng thực tế thấp⁽¹⁵⁾ hoặc không có đối tượng hỗ trợ⁽¹⁶⁾... - Tỷ lệ giải ngân vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia rất thấp, nhất là nguồn vốn sự nghiệp (nhiều huyện có tỷ lệ giải ngân 0%, như: Ngọc Hồi, Ia H'Drai,...). - Đa số mô hình sản xuất nông nghiệp cộng đồng còn manh mún, chưa phát huy hiệu quả. Một số mô hình hỗ trợ sản xuất nông nghiệp có mức hỗ trợ cao nhưng số lượng người dân tham gia mô hình ít, rủi ro cao, khó thu hồi vốn, khó nhân rộng. - Hầu hết các đơn vị, nhiều địa phương đề xuất trả lại ngân sách vốn sự nghiệp đã được phân bổ thuộc một số tiểu dự án, dự án⁽¹⁷⁾ do vướng mắc về cơ chế, chính sách, không còn đối tượng thụ hưởng.	Các cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia, các sở, ngành được giao chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung, dự án thành phần thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
	Tình hình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 còn gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó, nhiều xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới bị giảm tiêu chí đạt chuẩn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

⁽¹³⁾ Như: Theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum chưa có định mức kinh tế-kỹ thuật của một số nghề như dịch vụ phục vụ du lịch

⁽¹⁴⁾ Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...).

⁽¹⁵⁾ Hỗ trợ bảo vệ rừng, trồng rừng, phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, trợ cấp gạo;...

⁽¹⁶⁾ Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Chuyển đổi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp;...

⁽¹⁷⁾ Đào tạo nghề; hỗ trợ trồng rừng; liên kết chuỗi giá trị.

PHỤ LỤC 2

Trả lời kiến nghị của các địa phương

(kèm theo Công văn số: /UBND-KTTH ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị kiến nghị	Nội dung kiến nghị	Trả lời
1. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Ngày 10 tháng 01 năm 2023, thành phố Kon Tum được công nhận là đô thị loại II, theo quy định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì thành phố đô thị loại II được phân bổ định mức kinh phí sự nghiệp kinh tế là 60 tỷ/năm. Do đó, đề nghị Đoàn giám sát xem xét đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí năm 2024 và năm 2025 đảm bảo đủ định mức theo quy định.	Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2022 do Thủ tướng Chính phủ ban hành; trong đó tại điểm d, khoản 1, Điều 17 của nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 quy định như sau: <i>Phân bổ cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có các đơn vị hành chính đô thị theo mức 140.000 triệu đồng/quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, đô thị loại I (thuộc tỉnh); 85.000 triệu đồng/đô thị loại II; 24.000 triệu đồng/đô thị loại III; 17.000 triệu đồng/đô thị loại IV; 8.500 triệu đồng/đô thị loại V (đơn vị hành chính đô thị theo phân loại đô thị đã được cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm ngày 01 tháng 9 năm 2021).</i> Dự toán Trung ương giao cho tỉnh Kon Tum năm 2022 (năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025) theo tiêu chí, định mức thành phố Kon Tum là đô thị loại III (<i>hành chính đô thị theo phân loại đô thị đã được cấp có thẩm quyền quyết định đến thời điểm ngày 01 tháng 9 năm 2021</i>). Hiện nay, Thành phố Kon Tum được công nhận đô thị loại II từ ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định số 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (<i>sau thời điểm tính định mức phân bổ dự toán năm 2022 theo Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ</i>). Như vậy, trong giai đoạn ổn định ngân sách 2022-2025 Trung ương tính phân bổ ổn định cho ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức thành phố Kon Tum đô thị loại III và Trung ương không bổ sung kinh phí phần chênh lệch giữa đô thị loại II và loại III cho địa phương; việc tính định mức phân bổ ngân sách theo đô thị loại II sẽ bắt đầu từ năm 2026 (<i>giai đoạn ngân sách mới</i>) theo qui định của Luật Ngân sách Nhà nước.

		Bộ Tài chính đã ghi nhận đề nghị của địa phương và sẽ nghiên cứu, xem xét, tham mưu cấp thẩm quyền hỗ trợ theo khả năng ngân sách trung ương. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, qua trao đổi nắm thông tin số liệu của Bộ Tài chính trình cấp thẩm quyền giao dự toán năm 2025 của tỉnh thì Trung ương chưa có xem xét hỗ trợ kinh phí đô thị loại II của thành phố Kon Tum. Đồng thời hiện nay nguồn chi thường xuyên ngân sách địa phương (<i>cũng như ngân sách cấp tỉnh</i>) hằng năm không tăng trưởng nhiều, phải thực hiện giảm chi, cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi thường xuyên cho phù hợp với khả năng ngân sách để có nguồn bố trí cho nhiệm vụ chi phát sinh mới cấp thiết và tình hình thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, ngân sách tỉnh phải tập trung nguồn lực cho rất nhiều nhiệm vụ mới phát sinh (<i>Trung ương không hỗ trợ kinh phí</i>) như chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (<i>khoảng hơn 33 tỷ đồng/năm</i>); chính sách an sinh xã hội địa phương đã ban hành⁽¹⁸⁾, kinh phí đồ án quy hoạch, chuyển đổi số theo chủ trương của cấp có thẩm quyền và các nhiệm vụ khác... Dự toán các năm 2023, 2024, 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh tăng thêm số bổ sung cân đối cho thành phố Kon Tum tại dự toán đầu năm⁽¹⁹⁾ để đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên (<i>tăng chi cho sự nghiệp môi trường, chuyển đổi số, quy hoạch...</i>), bổ sung có mục tiêu cho thành phố Kon Tum năm 2024, năm 2025 kinh phí hỗ trợ thành phố Kon Tum được công nhận đô thị loại II: 5.000 triệu đồng; đồng thời, phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022⁽²⁰⁾, năm 2023⁽²¹⁾ để thực hiện các dự án đầu tư cấp bách trên địa bàn thành phố. Từ các quy định và thực tế nêu trên, trong điều kiện ngân sách tỉnh còn khó khăn, đề nghị thành phố chủ động cân đối ngân sách thành phố
--	--	--

⁽¹⁸⁾ Kinh phí hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số theo Quyết định 42

⁽¹⁹⁾ Năm 2023 tăng 2% so dự toán chi thường xuyên năm 2022 (12.228 triệu đồng), năm 2024 tăng 1% chi thường xuyên so dự toán năm 2023 (2.732 triệu đồng); năm 2025 dự kiến tăng 1% chi thường xuyên theo định mức phân bổ (theo lương 1,49 triệu đồng) dự toán 2024 (6.272 triệu đồng).

⁽²⁰⁾ Năm 2022: 9.000 triệu đồng Hỗ trợ cho thành phố Kon Tum để đầu tư cơ sở vật chất các trường học trên địa

bàn;

⁽²¹⁾ Năm 2023: 6.700 triệu đồng Hỗ trợ cho thành phố Kon Tum thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường tiểu học Bé Văn Đàn, thành phố Kon Tum (bao gồm kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học theo dự án được duyệt): 3.700 triệu đồng; Hỗ trợ cho thành phố Kon Tum để thực hiện dự án Nâng cấp, cải tạo Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ, thành phố Kon Tum (nhà bia tưởng niệm 81 liệt sỹ cũ): 3.000 triệu đồng

		năm 2024, năm 2025 theo phân cấp, cơ cấu các lĩnh vực chi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo quy định hiện hành và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản như 4137/UBND-KTTH ngày 24 tháng 11 năm 2023; Văn bản số 2953/UBND-KTTH ngày 20 tháng 8 năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ một phần theo khả năng cân đối ngân sách tỉnh cho thành phố và tiếp tục rà soát các nguồn phát sinh như tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2024 (nếu có) tham mưu cấp thẩm quyền quan tâm xem xét, ưu tiên hỗ trợ có mục tiêu cho thành phố trong năm 2025 theo quy định.
2. Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cho chủ trương giữ lại một số diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp để phục vụ công tác phát triển rừng, đồng thời đưa những diện tích người dân đã canh tác ổn định ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng để có quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư.	- Về rà soát các quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 81/UBND-NNTN ngày 08 tháng 01 năm 2024 về lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện, trong đó, giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh các quy hoạch có liên quan trên địa bàn đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực trên địa bàn; rà soát, thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình cá nhân trên địa bàn (đối với phần diện tích trước đây còn vướng vào Quy hoạch 3 loại rừng chưa thực hiện được) hiện đã phù hợp với quy hoạch tỉnh, đảm bảo theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành; Văn bản số 2931/UBND-NNTN ngày 19 tháng 8 năm 2024 về triển khai các quy định mới của Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024 có liên quan, trong đó, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường): Hướng dẫn, trả lời Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về hiệu lực thi hành của Quy hoạch ba loại rừng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tiến hành rà soát, điều chỉnh các sai sót trong việc kiểm kê, thống kê rừng cần phải điều chỉnh ra khỏi kiểm kê 3 loại rừng đối với các trường hợp đất ở, đất sản xuất của người dân đã giao về địa phương quản lý, làm căn cứ để Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

		Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Ngọc Hồi tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi trên cơ sở các văn bản nêu trên, tiếp tục rà soát lại nội dung đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi hiện chưa xác định được các thông tin về vị trí, ranh giới, diện tích cụ thể của khu vực liên quan triển khai; Đồng thời, chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn rà soát, tổng hợp, xác định cụ thể vị trí từng khu đất, diện tích liên quan và lập danh mục chi tiết gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và thông tin cụ thể do Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cung cấp, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xử lý theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.
	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn hiện nay áp dụng theo loại bản đồ nào, vì lý do Bản đồ Quy hoạch 03 loại rừng năm 2008 và bản đồ Kiểm kê hiện trạng rừng năm 2014 có nhiều vị trí không trùng khớp nhau, để xác định chính xác đất lâm nghiệp.	Hiện nay, dữ liệu tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đang quản lý gồm: Bản đồ kiểm kê rừng năm 2014, bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và bản đồ theo dõi diễn biến rừng năm 2023 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi áp dụng 03 bản đồ trên để xác định hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý.
	Một số vị trí trong bản đồ Kiểm kê hiện trạng rừng năm 2014 xác định có rừng, nhưng thực tế kiểm tra hiện trạng là không có rừng, vậy đề nghị Sở Nông nghiệp cho ý kiến thuộc trường hợp này có chuyên mục đích sử dụng rừng hay không.	Theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 quy định về điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng và Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT thì Kết quả kiểm kê rừng năm 2014 là dữ liệu gốc để thực hiện theo dõi diễn biến rừng hằng năm và Dữ liệu công bố diễn biến rừng năm trước là cơ sở dữ liệu thực hiện theo dõi diễn biến rừng năm sau.

		Như vậy, đối với những diện tích theo kiểm kê rừng năm 2014 xác định là có rừng nhưng thực tế hiện nay là không có rừng phải được UBND huyện Ngọc Hồi rà soát, cập nhật vào cơ sở dữ liệu diễn biến rừng và công bố hằng năm theo quy định. Các nguyên nhân mất rừng đã được quy định rõ trong các Thông tư hướng dẫn nêu trên của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đặc biệt đối với diện tích rừng bị giảm có nguyên nhân do phá rừng, cháy rừng thì phải được xác lập hồ sơ để xử lý các hành vi vi phạm, đồng thời xác định trách nhiệm của các cấp quản lý theo đúng tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư ngày 17 tháng 8 năm 2023 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Văn bản 1914/UBND-NNTN ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và Luật Lâm nghiệp khi tham mưu giải quyết hồ sơ về thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư. Pháp luật về lâm nghiệp không quy định về chuyển mục đích sử dụng đất không có rừng sang mục đích khác, việc chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai. Vì vậy, khi xảy ra biến động rừng mà các đơn vị chủ rừng, cơ quan, tổ chức không kịp thời kiểm tra, phát hiện, xử lý và cập nhật các nguyên nhân biến động rừng trong suốt khoảng thời gian từ năm 2014 đến nay là không đúng quy định. Do đó, đề nghị UBND huyện Ngọc Hồi chỉ đạo các cơ quan liên quan xác định nguyên nhân, xem xét trách nhiệm của chủ rừng, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc quản lý và bảo vệ rừng, theo dõi diễn biến rừng hằng năm; đồng thời chỉ đạo cập nhật diễn biến rừng đúng thực tế với hiện trạng rừng hiện có để quản lý, bảo vệ.
	Đề nghị các sở, ban ngành của tỉnh phối hợp với địa phương để tổ chức rà soát, bóc tách, thống nhất số liệu rừng và đất lâm nghiệp điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng của các dự án có liên quan đến	Hiện nay, Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2024, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức rà soát, bóc tách số liệu để phù hợp với các Quy hoạch trên địa bàn huyện và Quy hoạch Lâm

	diện tích đất lâm nghiệp và diện tích rừng (<i>phân theo nguồn gốc: rừng tự nhiên, rừng trồng và phân theo chức năng: đặc dụng, phòng hộ, sản xuất</i>) từ đó đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định; phù hợp với hiện trạng thực tế.	nghiệp đã phê duyệt. Thời gian tới, Chi cục Kiểm lâm tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan trong việc xác định diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn; đồng thời đánh giá sự phù hợp của Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia đã được phê duyệt.
3. Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông	Dự án Đường từ trung tâm huyện Kon Plông kết nối đường Đông Trường Sơn được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024, với tổng mức đầu tư 60.810 triệu đồng từ nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (<i>nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước khoảng 15.000 triệu đồng</i>) và ngân sách huyện (<i>nguồn thu tiền sử dụng đất; các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 45.810 triệu đồng</i>). Đến nay, huyện đã phân bổ 40.000 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất để triển khai thực hiện dự án, đảm bảo theo đúng cơ cấu nguồn vốn được duyệt. Theo tiến độ thực hiện thì dự án dự kiến hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng cuối năm 2024; đồng thời dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện đăng ký danh mục dự án gắn biển chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030 ⁽²²⁾ . Do đó, để dự án sớm đưa vào sử dụng, phát huy	Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Kon Tum tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024, trong đó có phân bổ 15.000 triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương năm 2025 để thực hiện dự án Đường từ trung tâm huyện Kon Plông kết nối đường Đông Trường Sơn theo đúng chủ trương đầu tư và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh được duyệt.

⁽²²⁾ Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 12 tháng 4 năm 2024.

	được hiệu quả đầu tư và gắn biển chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030, Ủy ban nhân dân huyện kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sớm bố trí kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh với số tiền 15.000 triệu đồng để triển khai thực hiện đúng tiến độ.	
	Dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2023, với tổng mức đầu tư 109.484 triệu đồng⁽²³⁾, dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công tại Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2024. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2026 nguồn ngân sách trung ương bố trí cho dự án là 98.500 triệu đồng; năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã phân bổ 50.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương tại Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023. Theo tiến độ thực hiện thì dự án dự kiến hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng cuối năm 2025; đồng thời, dự án đã được	Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao chi tiết Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2025 tại Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024, trong đó có giao 48.500 triệu đồng nguồn ngân sách trung ương để thực hiện dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam theo đúng chủ trương đầu tư và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương của tỉnh được duyệt.

⁽²³⁾ Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực (khoảng 98.500 triệu đồng) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

	Ủy ban nhân dân huyện đăng ký danh mục dự án gắn biển chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030⁽²⁴⁾. Do đó, để dự án sớm đưa vào sử dụng, phát huy được hiệu quả đầu tư và gắn biển chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030, Ủy ban nhân dân huyện kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 với số tiền 48.500 triệu đồng để triển khai thực hiện đúng tiến độ.	
	Từ những, khó khăn, vướng mắc đã nêu tại điểm 5.4, khoản 5, mục I nguồn vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân huyện đề xuất nộp trả ngân sách tỉnh các nội dung hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng.	Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đề xuất nộp trả ngân sách tỉnh vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia đối với các nội dung hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng khi chưa kết thúc niên độ 2024 là chưa phù hợp với chủ trương đẩy mạnh giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của Trung ương. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông rà soát, xác định nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (<i>bao gồm cả vốn năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024</i>) được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 (<i>theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV</i>) để tiếp tục thực hiện đảm bảo theo đúng quy định, tiến độ triển khai và hiệu quả sử dụng kinh phí. Trường hợp đến hết niên độ, địa phương còn tồn kinh phí chưa thực hiện thì báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương nộp trả ngân sách trung ương theo quy định.
4. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei	Về công tác trồng rừng: Ủy ban nhân dân huyện đã có Công văn số 2175/UBND-NN ngày 12/9/2024⁽²⁵⁾ về	* Về lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự toán:

⁽²⁴⁾ Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 12 tháng 4 năm 2024.

⁽²⁵⁾ Nội dung đề nghị hướng dẫn tại Công văn số 2175/UBND-NN ngày 12/9/2024: Đối với chi phí khảo sát, thiết kế, quản lý, kiểm tra, nghiệm thu trồng rừng sản xuất được nêu Tại Điểm c, Khoản 2, Điều 14, Mục 3 - Chính sách đối với Rừng sản xuất: “Hỗ trợ một lần chi phí khảo sát, thiết kế, quản lý, kiểm tra, nghiệm thu theo dự toán được duyệt”. Tuy nhiên, Nghị định chưa nêu rõ Thông tư, Hướng dẫn, Quyết định... quy định về “dự toán được duyệt”. Để có cơ sở hướng dẫn UBND các xã, thị trấn hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm định thiết kế và dự toán

	việc đề nghị hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ, trong đó, UBND huyện Đắk Glei nêu rõ khó khăn và đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn cụ thể quy định hiện hành đối với “<i>Chi phí khảo sát, thiết kế, quản lý, kiểm tra, nghiệm thu theo dự toán được duyệt</i>” để có cơ sở thẩm định hồ sơ trồng rừng năm 2024 của các xã. Tuy nhiên, đến nay, UBND huyện Đắk Glei chưa nhận được phúc đáp đối với nội dung trên để triển khai các bước tiếp theo đối với nội dung trồng rừng năm 2024 để kịp tiến độ mùa vụ. Do đó, UBND huyện kính đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo Sở, ngành liên quan có văn bản hướng dẫn cụ thể về các quy định đối với “<i>Chi phí khảo sát, thiết kế, quản lý, kiểm tra, nghiệm thu theo dự toán được duyệt</i>”.	Việc lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự toán công trình lâm sinh trước đây được quy định tại Chương II Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh (<i>từ Điều 4 đến Điều 9</i>). Ngày 24 tháng 5 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 58/2024/NĐ-CP về một số chính sách đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2024. Theo đó, việc lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán đầu tư công trình lâm sinh, bảo vệ rừng đã được quy định tại Chương IV Nghị định số 58/2024/NĐ-CP của Chính phủ (<i>từ Điều 28 đến Điều 34</i>). Đồng thời bãi bỏ Chương II, Điều 20 và Phụ lục I, III Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). * Về định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng: Quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về một số định mức kinh tế kỹ thuật về lâm nghiệp theo đó: - Chi phí khảo sát, thiết kế (<i>Thu thập tài liệu, khảo sát các yếu tố tự nhiên, xây dựng hồ sơ thiết kế, dự toán các biện pháp lâm sinh</i>): 7,03 công/ha. - Chi phí quản lý, giám sát, chỉ đạo kỹ thuật, nghiệm thu hằng năm được tính bằng 10% công lao động trực tiếp. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei chỉ đạo các đơn vị chuyên môn nghiên cứu, triển khai thực hiện theo đúng quy định.
	Công tác giảm nghèo: Đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân	- Tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (<i>Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm</i>

trồng rừng năm 2024, UBND huyện Đắk Glei đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn cụ thể quy định hiện hành đối với “*Chi phí khảo sát, thiết kế, quản lý, kiểm tra, nghiệm thu theo dự toán được duyệt*”)

	tỉnh có ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh giảm chỉ tiêu giao giảm tỷ lệ hộ nghèo tỉnh giao cho huyện năm 2024 - 2025 là 1-1,5%/năm. Lý do, đề nghị: Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã điều chỉnh giảm chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 934/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2024 (<i>hàng năm giai đoạn 2024-2025 giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4% xuống 2,5%</i>).	2020) và Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã xác định chỉ tiêu về giảm nghèo: “<i>Giai đoạn 2021-2025, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm bình quân từ 3-4%/năm</i>”. Do đó, để xây dựng mục tiêu phấn đấu của giai đoạn 2022-2025 phù hợp với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022-2025 và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022. Tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh⁽²⁶⁾ quyết nghị mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022-2025 là 4%. Trong giai đoạn 2022-2023, kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh lần lượt đạt 4,46% và 4,39% (<i>đảm bảo mục tiêu đề ra giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm là 4%</i>). Theo tình hình thực tế của địa phương về kết quả giảm số hộ nghèo hàng năm, ngày 06 tháng 9 năm 2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 934/QĐ-TTg⁽²⁷⁾ giao mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2024-2025 của tỉnh Kon Tum là 2,5%. - Đối với mục tiêu năm 2024 thực hiện theo chỉ đạo của Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI⁽²⁸⁾ về tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2024 giảm 3% (<i>riêng các huyện nghèo giảm 6%</i>). - Kế hoạch năm 2025, tùy vào thực trạng, thực tế và tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo diễn biến đến 31 tháng 12 năm 2024 sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân giao mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo phù hợp theo Quyết định số 934/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.
--	---	--

⁽²⁶⁾ Về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽²⁷⁾ Điều chỉnh chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ

⁽²⁸⁾ Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 03 tháng cuối năm 2024 (*Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 22 tháng 10 năm 2024*).